

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc bổ sung Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng nhóm khoáng chất nguyên liệu đá vôi trắng (đá hoa), fenspat, cao lanh và magnezit đến năm 2015, có xét đến năm 2025**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương và Nghị định số 44/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị định số 189/2007/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 47/2008/QĐ-BCT ngày 17 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc phê duyệt Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng nhóm khoáng chất nguyên liệu đá vôi trắng (đá hoa), fenspat, cao lanh và magnezit đến năm 2015, có xét đến năm 2025;

Căn cứ đề nghị của Công ty cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Đô thị Thăng Long tại công văn số 2805/CTTL ngày 28 tháng 5 năm 2012 về việc đề nghị bổ sung quy hoạch khoáng sản cao lanh tại tỉnh Phú Thọ vào danh mục khai thác, chế biến cao lanh;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công nghiệp nặng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bổ sung điểm mỏ caolin Xương Bò (chùm thân quặng 624, 630, 631 và 605), xã Sơn Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ vào Phụ lục A2 (Danh mục dự án khai thác, chế biến quặng cao lanh giai đoạn 2008-2025) tại Quyết định số 47/2008/QĐ-BCT ngày 17 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng nhóm khoáng chất nguyên liệu đá vôi trắng (đá hoa), fenspat, cao lanh và magnezit đến năm 2015, có xét đến năm 2025. Thời gian triển khai công tác khai thác, chế biến thực hiện trong giai đoạn đến năm 2015;

Diện tích và tọa độ góc điểm mỏ nêu trên tại phụ lục kèm theo Quyết định này.

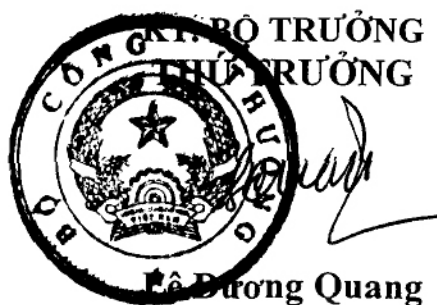
**Điều 2.** Quyết định này bổ sung cho Quyết định số 47/2008/QĐ-BCT ngày 17 tháng 12 năm 2008. Các nội dung khác của Quyết định số 47/2008/QĐ-BCT ngày 17 tháng 12 năm 2008 giữ nguyên, không thay đổi.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND tỉnh Phú Thọ;
- Website Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, KH, PC, CNg.

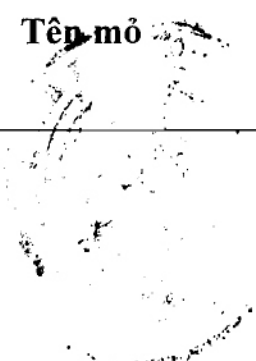


**PHỤ LỤC**

**3053**

(Phụ lục kèm theo Quyết định số /QĐ-BCT ngày 01 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

**Diện tích, tọa độ góc điểm mỏ caolin Xương Bò (chùm thân 624, 630, 631 và 605), xã Sơn Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ**

| Tên mỏ   | Điểm góc | Hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến 105 <sup>0</sup> múi 6 <sup>0</sup> |            |
|--|----------|---|------------|
|  |          | X (m)   | Y (m)      |
| <br><b>Điểm mỏ caolin Xương Bò (chùm thân 624, 630, 631 và 605), xã Sơn Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, diện tích 10,907 ha</b> | 1        | 2337.556,44   | 552.239,45 |
|  | 2        | 2337.681,17   | 552.258,64 |
|  | 3        | 2337.771,43   | 552.080,64 |
|  | 4        | 2337.905,34   | 552.136,99 |
|  | 5        | 2337.867,51   | 552.270,31 |
|  | 6        | 2337.999,52   | 552.307,86 |
|  | 7        | 2338.091,94   | 552.226,73 |
|  | 8        | 2338.180,94   | 552.192,96 |
|  | 9        | 2338.207,15   | 552.239,61 |
|  | 10       | 2338.207,15   | 552.278,82 |
|  | 11       | 2337.977,65   | 552.431,77 |
|  | 12       | 2337.925,14   | 552.356,89 |
|  | 13       | 2337.982,53   | 552.318,86 |
|  | 14       | 2337.862,96   | 552.285,39 |
|  | 15       | 2337.827,96   | 552.410,86 |
|  | 16       | 2337.668,84   | 552.285,85 |
|  | 17       | 2337.666,69   | 552.442,89 |
|  | 18       | 2337.445,32   | 552.479,63 |